**Vai trò của chủ nghĩa tư bản đối với sự phát triển của nền sản xuất xã hội**

Chủ nghĩa tư bản phát triển qua hai giai đoạn: chủ nghĩa tư bản canh tranh tự do và chủ nghĩa tư bản độc quyền, mà nấc thang tột cùng của nó là chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.

Trong suốt quá trình phát triển, nếu chưa xét đến hậu quả nghiêm trọng đã gây ra đô'i với loài người thì **chủ nghĩa tư bản cũng có những đóng góp tích cực đôi với phát triển sản xuất**. Đó là:

* **Sự ra đời của chủ nghĩa tư bản đã giải phóng loài người khỏi "đêm trường trung cổ" của xã hội phong kiến**; đoạn tuyệt với nền kinh tế tự nhiên, tự túc, tự cấp chuyển sang phát triển kinh tế hàng hóa tư bản chủ nghĩa; chuyển sản xuất nhỏ thành sản xuát lớn hiện đại.
* **Phát triển lực lượng sản xuất.**

Quá trình phát triển của chủ nghĩa tư bản đã làm cho lực lượng sản xuất phát triển manh mẽ với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao: từ kỹ thuật thủ công lên kỹ thuật cơ khí (thời kỳ của C.Mác và V.I. Lênin) và ngày nay các nước tư bản chủ nghĩa cũng đang là những quốc gia đi đầu trong việc chuyển nền sản xuất của nhân loại từ giai đoạn cơ khí hóa sang giai đoạn tự động hóa, tin học hóa và công nghệ hiện đại. Cùng với sự phát triển của kỹ thuật và công nghộ là quá trình giải phóng sức lao động, nâng cao hiệu quả khám phá và chinh phục thiên nhiên của con người, đưa nền kinh tế của nhân loại bước vào một thời đại mới: thời đại của kinh tế tri thức.

* **Thực hiện xã hội hóa sản xuất.**

Chủ nghỉia tư bản đã thúc đẩy nền sản xuât hàng hóa phát triển mạnh và đạt tới mức điển hình nhất trong lịch sử, cùng với nó là quá trình xã hội hóa sản xuất cả chiều rộng và chiều sâu. Đó là sự phát triển của phân công lao động xã hội, sản xuất tập trung với quy mô hợp lý, chuyên môn hóa sản xuất và hợp tác lao động sâu sắc, mối liên hệ kinh tê' giữa các đơn vị, các ngành, các lũih vực ngày càng chặt chẽ,... làm cho các quá trình sản xuất phân tán được liên kết với nhau và phụ thuộc lẫn nhau thành một hộ thống, thành một quá trình sản xuất xã hội.

* Chủ nghĩa tư bản thông qua cuộc cách mạng công nghiệp đã lần đầu tiên biết tổ chức lao động theo kiểu công xưởng, do đó đã xây dựng được tác phong công nghiệp cho người lao động, **làm thay đổi nền nếp, thói quen của người lao động sản xuất nhỏ ữong xã hội phong kiến.**
* **Chủ nghĩa tư bản lần đầu tiẽn trong lịch sử dã thiết lập nên nền dân chủ tư sản**, nền dân chủ này tuy chưa phải là hoàn hảo, song so với thể chế chính trị trong các xã hội phong kiến, nô lệ, vẫn **tiến bộ hơn rất nhiều bởi vì nó được xây dựng trên cơ sở thừa nhận quyền tự đo thân thể của cá nhân.**

Tóm lại, **chủ nghĩa tư bản ngày nay với những thành tựu và đóng góp của nó dối với sự phát triển của nền sản xuất xã hội, là sự chuẩn bị tôt nhát những điều kiện, tiền đề cho sự ra đời của chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới**. Nhưng bước chuyển từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội vẫn phải thông qua các cuộc cách mạng xã hội. Dĩ nhiên, cuộc cách mạng xã hội sẽ diễn ra bằng phương pháp nào - hòa bình hay bạo lực, điều đó hoàn toàn tùy thuộc vào những hoàn cảnh lịch sử - cụ thể của từng nước và bối cảnh quốc tế chung từng thời điểm, vào sự lựa chọn của các lực lượng cách mạng.

**2. Hạn chế của chủ nghĩa tư bản**

Bên cạnh đóng góp tích cực nói trên, chủ nghĩa tư bản cũng có những hạn chế về mặt lịch sử. Những hạn chế này được C. Mác và V.I.Lênin đề cập ngay từ trong lịch sử ra đời, tồn tại và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Trước hết, về lịch sử ra đời của chủ nghĩa tư bản: như Mác đã phân tích, **chủ nghĩa tư bản ra đời gắn liền với quá trình tích lũy nguyên thủy của chủ nghĩa tư bản.** Thực chất, đó là quá trình tích lũy tiền tệ nhờ vào những biện pháp ăn cướp, tước đoạt đối với những người sản xuất hàng hóa nhỏ và nông dân tự do; nhờ vào hoạt động buôn bán, trao đổi không ngang giá qua đó mà thực hiện sự bóc lột, nô dịch đối với những nước lạc hậu. Về quá trình tích lũy nguyên thủy của chủ nghĩa tư bản, C Mác cho rằng, đó là lịch sử đầy máu và bùn nhơ, không giống như một câu chuyện tình ca, nó được sử sách ghi chép lại bằng những trang đẫm máu và lửa không bao giờ phai.

**Cơ sở cho sự tổn tại và phát triển của chủ nghĩa tư bản là quan hệ bóc lột của các nhà tư bản đối với công nhân làm thuê.** Mặc dù so với các hĩnh thức bóc lột đã từng tồn tại trong lịch sử, bóc lột tư bản chủ nghĩa cũng đã là một sự tiến bộ, song theo sự phân tích của C. Mác và V.I. Lênin thì chừng nào chủ nghĩa tư bản còn tồn tại thì chừng đó quan hệ bóc lột còn tồn tại và sự bất bình đẳng, phân hóa xã hội vẫn là điều không tránh khỏi.

**Các cuộc chiến tranh thế giới với mục đích tranh giành thị trường, thuộc địa và khu vực ảnh hưởng đã để lại cho loài người những hậu quả nặng nề:** hàng triệu người vô tội đã bị giết hại, sức sản xuất của xã hội bị phá hủy, tốc độ phát triển kinh tế của thế giới bị kéo lùi lại hàng chục năm.

**Chủ nghĩa tư bản sẽ phải chịu trách nhiệm chính trong việc tạo ra hố ngăn cách giữa các nước giàu và các nước nghèo trên thế giới** (thế kỷ XVIII chênh lệch về mức sông giữa nước giàu nhất và nước nghèo nhât mới chỉ là 2,5 lần, hiện nay số chênh lệch ấy là 197 lần số liệu 2017).

Trong những năm 80 của thế kỷ XX, thế giới thứ ba bị trì trệ, suy thoái. Điều này cũng đã được Ngân hàng Thế giới khăng định: ở châu Phi, Mỹ Latinh... hàng trăm triệu người đã nhận thấy, đi cùng với tăng hưởng là sự suy tàn về kinh tế, phát triến nhường chô cho suy thoái, ơ một vái nước Mỹ Latinh, GNP theo đầu người hiện nay thấp hơn so với 10 năm trước đây. ơ nhiều nước châu Phi, nó còn thấjp hơn cách đây 20 năm, một thế giới mà trong đó từ 20 năm nay á châu Phi, từ 9 năm nay ở Mỹ La tinh mức sống không ngừng giảm. Trong khi đó mức sống trong các vùng khác tiếp tục tăng lên đó là điều hoàn toàn không thể chấp nhận được”.

Các cường quốc tư bản độc quyền hàng mấy thế kỷ nay đã tăng cường vơ vét tài nguyên, bóc lột nhân công các nước nghèo và tìm cách khống chế họ trong vòng phụ thuộc thông qua các con đường xuất khẩu tư bản, viện trợ, cho vay... Kết quả là các nước nghèo không những bị cạn kiệt về tài nguyên mà còn mắc nợ khônẹ trả được, điển hình là các quốc gia ở châu Phi, Mỹ Latinh. Ớ Braxin, người ta tính ra riêng số lãi mà Braxin phải trả trong năm 1988 bằng 288 triệu suất lương tôi thiểu hay bằng khoản xây nhà cho 30 triệu người, ữong khi đó ước tính khoảng 2/3 dân Braxin thiếu án.

Hủy hoại môi trường.

**Xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản**

Những thành tựu và hạn chế trên đây của chủ nghĩa tư bản bắt nguồn từ mâu thuẫn cơ bản của chủ nghĩa tư bản: mâu thuẫn giữa ữình độ xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất với quan hệ sỏ hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất.

Chủ nghĩa tư bản càng phát triển, trình độ xã hội hóa của lực lượng sản xuất ngày càng cao thì quan hệ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất ngày càng trở nên chật hẹp so với nội dung vật chất ngày càng lớn lên của nó. Theo sự phân tích của C. Mác và V.I. Lênin, đến một chừng mực nhất định, quan hệ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa sẽ bị phá vỡ và thay vào đó là một quan hệ sở hữu mới - sở hữu xã hội (sở hữu công cộng) về tư liệu sản xuất được xác lập để đáp ứng yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất. Điều đó cũng có nghĩa là phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa sẽ bị thủ tiêu và một phương thức sản xuâl mới - phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa sẽ ra đời và phủ định phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Tuy nhiên, những thay đổi của chủ nghĩa tư bản hiện nay nói lên rằng, chủ nghĩa tư bản vẫn đang tiếp tục điều chỉnh để thích ứng trước những biến động, mâu thuẫn bên trong và ngoài nước. Những điều chỉnh mới của chủ nghĩa tư bản ỏ trên đã cho chúng ta thây, chủ nghĩa tư bản trước mắt vẫn tiếp tục tồn tại và phát triển, mặc dù sự phát triển này không phải là vĩnh hằng và khổng phải là vô hạn. Do vậy, đồng thời với việc vững tin rằng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản cuối cùng sẽ thay thế chủ nghĩa tư bản, cũng cần phải nhận thức đầy đủ về tính lâu dài của quá trình này. cần chuẩn bị kỹ càng cho khả năng cùng chung sông, vừa có hợp tác, vừa có đấu tranh với chủ nghĩa tư bản, đồng thời tham khảo kinh nghiệm của chủ nghĩa tư bản để xây dựng thành công nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Mặt khác, cũng phải nhận thức rằng, chủ nghĩa tư bản trong quá trình phát triển của nó vẫn luôn luôn hàm chứa một nhân tô': tự hạn chế và tự phủ định do chính mâu thuẫn cơ bản của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa sinh ra. Mặc dù chủ nghĩa tư bản ngày nay đã có điều chỉnh nhất định trong quan hệ sở hữu, quản lý và phân phối, và ở một chừng mực nhất định, sự điều chỉnh đó cũng đã phần nào làm giảm bớt tính gay gắt của mâu thuẫn này. Song tất cả những điều chỉnh ấy vẫn chưa vượt ra khỏi khuôn khổ của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa. Vì vậy, mâu thuẫn vẫn không bị thủ tiêu, đôi kháng về lợi ích trong quá trình sản xuất vẫn còn đó, mâu thuẫn giai cấp vẫn tồn tại... Bên cạnh mâu thuẫn cơ bản vốri chưa giải quyết được lại xuất hiện thêm nhiều mâu thuẫn mới phát sinh, đẩy chủ nghĩa tư bản vào những khó khăn mới về kinh tế, chính trị, xã hội dưới nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là trong những năm cuối thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI. Đó là mâu thuẫn giữa năng lực sản xuất vô hạn với tiêu dùng và khả năng thanh toán hạn chế; mâu thuẫn giữa khả năng sản xuất vô hạn với nguồn tài nguyên hạn chế; mâu thuẫn giữa nhu cầu nhất thể hóa kinh tế quốc tế và lợi ích quốc gia; mâu thuẫn giữa các nước chủ nghĩa tư bản trung tâm với các nước ngoại vi... Những mâu thuẫn này diễn ra đồng thời, vẫn là những thách thức và đe dọa sự tồn vong của chủ nghĩa tư bản.

Tuy nhiên, như C. Mác và V.I. Lênin đã nhận định: phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa không tự tiêu vong và phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa cũng không tự phát hình thành mà phải được thực hiện thông qua cuộc cách mạng xã hội, trong đó giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo cuộc cách mạng xã hội này chính là giai cấp công nhân.